

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SẦM SƠN**

*Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Nghi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Phương Mai
2. Bà Nguyễn Thị Thanh

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 8 Điều 26; điểm a khoản 5; điểm b khoản 6, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Lê Thế H – sinh năm 1983

ĐKKHKT: khu phố B, phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi công tác: Ban chỉ huy quân sự huyện B, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Chị Lưu Thị N – sinh năm 1982

ĐKKHKT: khu phố B, phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi công tác: Trường THCS B, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: anh Lê Thế H và chị Lưu Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lê Thế H và chị Lưu Thị N có 02 con chung là các cháu Lê Thị Minh A sinh ngày 06/8/2007 và cháu Lê Thị Trâm A sinh ngày 14/10/2014. Ly hôn, chị N là người trực tiếp nuôi cả 02 cháu. Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 1.500.000 đồng/cháu. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 4/2018 cho đến khi các cháu thành niên. Anh H được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, chị N và người thân không ai được cản trở quyền thăm con.

- Về tài sản: không yêu cầu xem xét.

- Về án phí: anh Lê Thế H nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn, và 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0003949 ngày 08/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Sầm Sơn, anh H còn phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát Sầm Sơn;
- UBND phường T;
- Thi hành án Sầm Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Nguyễn Văn Nghi**